ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 286 /BC-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 11 năm 2014*

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI
CV ĐẾN Số: 7837
Ngày: 24/11/14
Chuyển: Năm 2014

BÁO CÁO

Kiểm điểm sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh Quảng Ngãi năm 2014 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2015

Năm 2014, trước những thuận lợi và khó khăn, thách thức như đã nhận định tại Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2014, nhiệm vụ phát triển năm 2015, tập thể UBND tỉnh đã nỗ lực trong công tác chỉ đạo, điều hành để phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2014. UBND tỉnh đã bám sát vào chỉ đạo của Trung ương, nhất là của Chính phủ tại Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 02/01/2014 về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014; tập trung triển khai các Nghị quyết, Kết luận của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 20/2013/NQ-HĐND ngày 10/12/2013 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 và nhờ sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị và của toàn dân, toàn quân, các doanh nghiệp trên địa bàn, nên tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2014 tiếp tục duy trì nhịp độ phát triển, quốc phòng, an ninh được giữ vững, hầu hết các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch đều đạt và vượt. Tại báo cáo này, UBND tỉnh xin kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2014 và xây dựng nhiệm vụ trọng tâm năm 2015 như sau:

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2014

I. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH

1. Về chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy và HĐND tỉnh về nhiệm vụ năm 2014

Để thực hiện hoàn thành mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng năm 2014 và thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã xây dựng và ban hành Kế hoạch về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 *(kèm theo Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2014 của UBND tỉnh)*. Trong Kế hoạch này, UBND tỉnh đã xác định mục tiêu tổng quát, các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết của HĐND tỉnh, đồng thời xây dựng các nhóm nhiệm vụ, giải pháp cụ thể về kinh tế, văn hóa - xã hội, nội chính và tổ chức nhà nước. Để triển khai thực hiện Kế hoạch này, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban ngành tỉnh, các đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch hành động cụ thể, hàng tháng, hàng quý có kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện, báo cáo UBND tỉnh. Với nhiệm vụ được giao, các sở, ban ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh đã tập trung triển khai có hiệu quả Kế hoạch về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và cơ bản thực hiện hoàn thành và vượt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2014.

UBND tỉnh tuân thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh uỷ, nghiêm túc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Chương trình công tác hàng quý, tháng, tuần của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy. Trong năm, UBND tỉnh tham mưu Ban Cán sự đảng UBND tỉnh xây dựng, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến **47** nội dung có tính chất quan trọng nhằm đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, đồng thời tạo sự thống nhất, đồng thuận cao trong cả hệ thống chính trị để tổ chức thực hiện có kết quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

UBND tỉnh chủ động phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND tỉnh trong việc chuẩn bị chương trình, nội dung làm việc của các kỳ họp HĐND tỉnh, đồng thời cũng đã phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh tổ chức họp rút kinh nghiệm trong công tác chuẩn bị phục vụ kỳ họp nhằm nâng cao chất lượng nội dung, đảm bảo tiến độ, thời gian phục vụ các kỳ họp HĐND tỉnh. Công tác chuẩn bị dự thảo các Nghị quyết trình HĐND tỉnh luôn được UBND tỉnh chú trọng về thời gian, nội dung, chất lượng, thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục trước khi trình HĐND tỉnh theo quy định của pháp luật; giải quyết kịp thời các vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh. Thực hiện Chương trình ban hành Nghị quyết năm 2014 của HĐND tỉnh và tình hình thực tiễn phát sinh trong quá trình quản lý, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, UBND tỉnh đã xây dựng, trình HĐND tỉnh khóa XI **38** Nghị quyết *(đã trình HĐND tỉnh ban hành 25 Nghị quyết tại kỳ họp thứ 11, 12, 13, đang trình 13 Nghị quyết tại kỳ họp thứ 14)*. Trên cơ sở các nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã thể chế và ban hành các Quyết định theo thẩm quyền kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai thực hiện, đảm bảo thực hiện kịp thời các cơ chế, chính sách và ổn định phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc các kiến nghị sau giám sát của HĐND tỉnh, Thường trực và các Ban HĐND tỉnh, theo lộ trình thời gian và điều kiện thích hợp, tích cực giải quyết kiến nghị của cử tri và trả lời nghiêm túc các nội dung chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh.

Mặc dù UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo công tác chuẩn bị nội dung phục vụ các kỳ họp HĐND tỉnh, thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát của HĐND tỉnh, Thường trực và các Ban HĐND tỉnh nhưng có một số sở, ngành, địa phương vẫn triển khai thực hiện chậm, dẫn đến việc chậm tiến độ báo cáo của UBND tỉnh; một số vấn đề kiến nghị, bức xúc của cử tri vẫn còn chưa được giải quyết kịp thời, dứt điểm. UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo để khắc phục vấn đề nêu trên.

2. Về thực hiện Quy chế làm việc của UBND tỉnh và thực hiện Chương trình công tác năm 2014

Quy chế làm việc của UBND tỉnh được đảm bảo thực hiện, tập thể lãnh đạo UBND tỉnh làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số. Trong năm 2014, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh và các Uỷ viên UBND tỉnh từ đầu năm đến nay luôn tập trung, xuyên suốt, không bị gián đoạn, ảnh hưởng bởi các yếu tố khách quan, các thành viên UBND tỉnh đã triển khai quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các lĩnh vực công tác được giao. Bên cạnh đó, lãnh đạo UBND tỉnh tích cực làm việc

với Chính phủ, các Bộ, ngành liên quan ở Trung ương để tranh thủ hỗ trợ về cơ chế, nguồn vốn, thúc đẩy tiến độ các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh đã tổ chức các phiên họp thường kỳ, duy trì tổ chức giao ban định kỳ vào sáng thứ hai hằng tuần để giải quyết những nội dung thuộc thẩm quyền của tập thể UBND tỉnh cũng như những vấn đề khó khăn, vướng mắc cần phải trao đổi, thống nhất để thực hiện có hiệu quả. Nội dung, chương trình các phiên họp UBND tỉnh, giao ban UBND tỉnh đều được chỉ đạo chuẩn bị đầy đủ, ngày càng nâng cao về chất lượng. Sau mỗi cuộc họp, đều ban hành Thông báo kết luận kịp thời, trong đó nêu rõ chủ trương của UBND tỉnh và giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai thực hiện. Đối với các nội dung công việc được phân công, đồng chí Chủ tịch, các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo, điều hành theo thẩm quyền, phát huy cao tính tự chủ, trách nhiệm cá nhân.

Trong chỉ đạo, điều hành, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên UBND tỉnh đã bám sát chương trình công tác hằng tuần, tháng, quý, năm; tập trung các nhiệm vụ có trọng tâm, trọng điểm. Hằng tuần, UBND tỉnh đều xây dựng và ban hành lịch làm việc cụ thể để chủ động thực hiện công việc theo chương trình công tác và lịch làm việc đã đề ra. Định kỳ hằng quí, nhất là những tháng cuối năm 2014, lãnh đạo UBND tỉnh đã bố trí thời gian đi cơ sở, làm việc trực tiếp với các sở, ngành, địa phương về tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác của ngành, địa phương để kịp thời nắm bắt tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, kịp thời giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và chỉ đạo việc triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới.

Về Chương trình công tác năm 2014, đã được tập thể UBND tỉnh chủ động xây dựng sát thực tiễn, phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành. Trong đó, đã xác định và giao nhiệm vụ cụ thể đối với đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc việc thực hiện các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, đề án của UBND tỉnh; Chương trình công tác từng quý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chuẩn bị nội dung phục vụ các kỳ họp của HĐND tỉnh khóa XI và chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trong từng quý. Trên cơ sở Chương trình công tác của UBND tỉnh, các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố đã chủ động xây dựng Chương trình công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương để hoàn thành chương trình, kế hoạch năm 2014. Tuy nhiên, để kịp thời và chủ động giải quyết những vấn đề nảy sinh trong đời sống kinh tế - xã hội và trên cơ sở đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hàng tháng, quý, UBND tỉnh luôn đánh giá tình hình, bổ sung nhiệm vụ và chỉ đạo tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm cần phải thực hiện trong tháng, quý kế tiếp nhằm đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014. Đến nay, cơ bản đã hoàn thành các nội dung, nhiệm vụ theo Chương trình công tác năm 2014.

UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo triển khai thực hiện, thể chế hóa, cụ thể hóa văn bản, quy định, chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương, của Tỉnh ủy, của HĐND tỉnh; đồng thời chủ động, linh hoạt ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành điều hành phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng của địa phương. Đến ngày 20/11/2014, UBND tỉnh đã ban hành **57** quyết định quy phạm,

11 chỉ thị, **2.152** quyết định cá biệt, **31** quyết định xử phạt hành chính, **322** thông báo, **5.296** công văn, **253** báo cáo và một số văn bản khác.

II. MỘT SỐ KẾT QUẢ TRONG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO AN NINH, QUỐC PHÒNG

1. Duy trì tốc độ tăng trưởng và phát triển kinh tế

Trong năm 2014, kinh tế thế giới và trong nước chậm hồi phục, việc Trung Quốc bất chấp luật pháp quốc tế, ngang nhiên hạ đặt giàn khoan trái phép trong vùng biển của Việt Nam đe dọa nghiêm trọng hòa bình, ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của tỉnh. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, cùng sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh, trong đó có sự chỉ đạo quyết liệt của tập thể lãnh đạo UBND tỉnh nên tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh đạt được nhiều kết quả tích cực.

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm 2014 ước đạt 11.528,36 tỷ đồng (theo giá so sánh năm 1994), tăng 2,2% so với năm 2013, vượt kế hoạch đề ra (KH: 0-1%); trong đó, công nghiệp - xây dựng ước đạt 5.731,93 tỷ đồng, giảm 4,2% so với năm 2013, nhưng vượt 6,9% kế hoạch năm; dịch vụ ước đạt 3.814,86 tỷ đồng, tăng 12,5% so với 2013 và đạt kế hoạch năm, nông, lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 1.981,57 tỷ đồng, tăng 4,3% so với năm 2013 và xấp xỉ đạt kế hoạch năm.

Nếu không tính sản phẩm lọc hóa dầu thì GRDP năm 2014 tăng 9,7% so với năm 2013, vượt kế hoạch đề ra (kế hoạch 8-9%); GRDP công nghiệp ngoài dầu tăng 9,1% so với năm 2013 và đạt 100,7% kế hoạch năm.

GRDP bình quân đầu người tăng từ 2.088 USD năm 2013 lên 2.215 USD năm 2014, vượt kế hoạch đề ra (2.133 USD).

2. Thu ngân sách nhà nước đạt khá, vượt dự toán được giao; điều hành chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm và đúng quy định

Năm 2014, trước những khó khăn, thách thức ảnh hưởng đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có công tác thu, chi ngân sách nhà nước, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ thị các ngành, các cấp trong cả nước phải chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành, thực hiện đầy đủ, có kết quả các giải pháp, trong đó tập trung vào các nội dung điều hành đồng bộ, hiệu quả chính sách tài khóa, tiền tệ để hỗ trợ sản xuất kinh doanh, kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và đảm bảo an sinh xã hội. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tài chính, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước năm 2014, thực hiện đồng bộ các giải pháp đốc thu NSNN, chỉ đạo các ngành, các cấp phấn đấu thu vượt 11% dự toán ngân sách địa phương năm 2014, đồng thời chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc thu hồi nợ đọng và tạm ứng ngân sách tỉnh, hạn chế tối đa việc ứng vốn cho các công trình, dự án không thật sự cần thiết, cấp bách.

Nhờ vậy, trong năm 2014, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt kết quả cao, chi NSNN có hiệu quả. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 28.069,51 tỷ đồng. Tổng thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt

27.621,15 tỷ đồng, bằng 92,1% so với năm 2013 và đạt 111,3% dự toán HĐND tỉnh giao *(vượt 2.801,15 tỷ đồng)*; trong đó, thu nội địa 26.121,15 tỷ đồng, giảm 3,7% so với năm 2013 và vượt 17,8% so dự toán; thu xuất nhập khẩu 1.500 tỷ đồng, giảm 47,9% so với năm 2013 và bằng 56,6% dự toán năm.

Thu từ Nhà máy lọc dầu Dung Quất ước đạt 23.000 tỷ đồng, giảm 5,7% so với năm 2013 và vượt 18,4% kế hoạch; chiếm 83,26% tổng thu cân đối ngân sách Nhà nước trên địa bàn. Thu từ các đơn vị kinh tế của tỉnh dự kiến đạt 3.121 tỷ đồng, tăng 13% so với dự toán.

Tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 10.726,47 tỷ đồng. Tổng chi cân đối ngân sách ước đạt 10.278,11 tỷ đồng, bằng 85,7% so với năm 2013 và vượt 33,9% dự toán.

3. Tăng cường quản lý nhà nước trong đầu tư xây dựng, thường xuyên chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng

Công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản được tăng cường và dần đi vào nền nếp. Việc bố trí vốn cơ bản thực hiện đúng Chỉ thị số 1792/CT-TTg, 13/CT-TTg, 14/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh; đã thanh tra và chấn chỉnh việc tạm ứng trong thanh toán vốn đầu tư, tập trung chỉ đạo việc thu hồi tạm ứng các dự án ứng vốn không thi công và chấn chỉnh các sai sót qua giám sát, thanh tra kiểm tra, kiểm toán. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, trực báo để đôn đốc đẩy nhanh tiến độ; tập trung bố trí vốn trả nợ công trình hoàn thành và trả nợ quyết toán. Tuy nhiên, tình hình nợ đọng XDCB tại các địa phương (thành phố, huyện, xã...) còn ở mức cao, tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt nhưng các địa phương thực hiện chưa nghiêm, xử lý nợ đọng chậm.

Công tác giải phóng mặt bằng được ưu tiên chỉ đạo thường xuyên, đặc biệt với các công trình trọng điểm, UBND tỉnh đã tổ chức tổng kết công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh giai đoạn năm 2009-2013 và xây dựng nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian đến. Trong năm 2014, UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện cơ bản hoàn thành công tác bồi thường, GPMB và tái định cư dự án cải tạo, mở rộng Quốc lộ 1, Quốc lộ 24 (đoạn Thạch trụ - Phổ Phong), tiểu dự án đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi. Tuy nhiên, nhìn chung công tác bồi thường, GPMB và tái định cư thực hiện chậm so với tiến độ được giao.

4. Các hoạt động văn hóa, thể thao, giáo dục, y tế, lao động, khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông có nhiều chuyển biến tích cực. Tỉnh đã tổ chức trọng thể Lễ tưởng niệm 150 năm ngày anh hùng dân tộc Trương Định tuẫn tiết, kỷ niệm 25 năm tái lập tỉnh... tạo khí thế phấn khởi trong nhân dân.

5. Huy động mọi nguồn lực để thực hiện ba nhiệm vụ đột phá và hai nhiệm vụ trọng tâm

a)Phát triển công nghiệp: Năm 2014 là năm thứ 4 triển khai thực hiện Đề án đẩy mạnh phát triển công nghiệp giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020. Để tiếp tục phát huy những kết quả đạt được trong 3 năm qua, nắm bắt thời cơ, vận hội mới, tiếp tục huy động các nguồn lực thực hiện đạt nhiệm vụ đột phá phát triển công nghiệp, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 08/01/2014 về Kế hoạch phát triển công nghiệp năm 2014. Trong Kế hoạch này,

UBND tỉnh đã xác định cụ thể mục tiêu, giải pháp và giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện thành phố. Năm 2014, sản xuất công nghiệp của tỉnh đạt kế hoạch, *giá trị sản xuất công nghiệp* (giá so sánh 1994) ước đạt 20.656,51 tỷ đồng, vượt 6,7% kế hoạch năm; tỷ trọng công nghiệp - xây dựng chiếm 61,5% trong cơ cấu kinh tế. Nếu không tính sản phẩm lọc hóa dầu thì giá trị sản xuất công nghiệp năm 2014 đạt 100,5% kế hoạch năm. Năm 2014, mặc dù nhà máy lọc dầu Dung Quất dừng hoạt động gần 2 tháng để bảo dưỡng nhưng nhờ tăng công suất nên sản lượng dầu sản xuất ước đạt 5,799 triệu tấn, vượt kế hoạch 9,4% (0,499 triệu tấn).

Đặc biệt, tỉnh đã phối hợp với Tập đoàn Điện lực Việt Nam xây dựng hoàn thành dự án cấp điện cho huyện đảo Lý Sơn bằng cáp ngầm, tạo ra động lực và cơ hội để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh cho huyện đảo trong thời gian đến.

Tuy nhiên, hệ thống hạ tầng công nghiệp hiện nay còn hạn chế, hạ tầng Khu Kinh tế Dung Quất, Khu công nghiệp Tịnh phong chưa hoàn thiện, hạ tầng khu công nghiệp Phổ phong chưa được đầu tư; hạ tầng các cụm công nghiệp còn nhiều bất cập và chắp vá; điều kiện ăn ở, sinh hoạt của công nhân trong Khu kinh tế, các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn, thiếu thốn, đã phần nào làm giảm sự hấp dẫn trong kêu gọi đầu tư. Đây là khó khăn, thách thức không nhỏ đối với sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh trong năm 2015 và những năm tiếp theo.

b) Phát triển đô thị:

Công tác quy hoạch đô thị tiếp tục được quan tâm và đẩy mạnh thực hiện, đã phê duyệt Quy hoạch chung đô thị Mộ Đức; Qui hoạch phân khu trung tâm huyện Lý Sơn tỷ lệ 1/2000; Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 thị trấn Sa Huỳnh; Quy hoạch phân khu trung tâm huyện Sơn Tịnh (mới) tỷ lệ 1/2000.

UBND tỉnh tiếp tục đầu tư các dự án trong Khu đô thị Vạn Tường (đường trục chính Bắc Nam đô thị Vạn Tường), đô thị thành phố Quảng Ngãi (đường bờ Nam sông Trà Khúc, Mỹ Khê - Trà Khúc, đường Ngô Sĩ Liên)..., các dự án ở thị trấn Đức Phổ, thị trấn Di Lăng (Sơn Hà)... Tuy nhiên, nguồn lực đầu tư của Nhà nước còn hạn chế và vốn đầu tư phát triển đô thị ngoài ngân sách các năm qua còn khó khăn, nên tỷ lệ đô thị hóa chậm, không đạt kế hoạch đề ra; đô thị thành phố Quảng Ngãi vẫn chưa có sự phát triển đột phá.

c) Phát triển nguồn nhân lực:

Về giáo dục - đào tạo:

Tỉnh đã chỉ đạo và triển khai nghiêm túc Chương trình hành động số 51-CTr/TU ngày 23/7/2014 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 28/10/2014 của UBND tỉnh về nhiệm vụ trong tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp năm học 2014-2015 trên địa bàn tỉnh. chất lượng giáo dục các ngành học, cấp học có chiều hướng chuyển biến tích cực; số lượng, tỷ lệ học sinh tham gia dự thi, trúng tuyển vào các trường đại học, cao đẳng tăng so với năm trước.

Đến tháng 10/2014, đã có thêm 11 trường mầm non, 08 trường tiểu học, 05 trường THCS, 01 trường THPT được công nhận đạt chuẩn Quốc gia. Ước đến cuối năm, tỷ lệ trường đạt chuẩn theo từng cấp học tương ứng là: mầm non 20,3% (42/207 trường), tiểu học 62,21% (135/217 trường), trung học cơ sở 56,02% (93/166 trường), trung học phổ thông 43,6% (17/39 trường).

Về đào tạo nghề: Năm 2014, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề là 41%; mạng lưới cơ sở dạy nghề đã phát triển lên 38 cơ sở, trong đó có 15 cơ sở dạy nghề, 23 cơ sở đào tạo, cơ sở khác có đăng ký hoạt động dạy nghề. Mạng lưới dạy nghề đã phủ khắp khu vực thành thị, nông thôn đồng bằng và miền núi của tỉnh, cơ bản đáp ứng nhu cầu học nghề của người lao động. Tuy nhiên, các cơ sở dạy nghề đa số mới được thành lập sau năm 2005 nên điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy nghề còn thiếu thốn. Tỷ lệ lao động qua đào tào nghề tăng nhanh qua các năm và đạt chỉ tiêu, tuy nhiên tỷ lệ lao động học sơ cấp nghề và học nghề dưới 3 tháng khá cao, chiếm 71%; tỷ lệ lao động có trình độ trung cấp nghề mới có 20%, cao đẳng nghề 9%; thiếu nguồn nhân lực có trình độ nghề kỹ thuật cao.

Về thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao: Tỉnh đã thông tin rộng rãi và tuyển dụng 66 công chức theo chính sách thu hút, khuyến khích nguồn nhân lực chất lượng cao và sinh viên tốt nghiệp đại học chính quy đến công tác, làm việc tại tỉnh Quảng Ngãi.

Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được quan tâm thực hiện; đã quyết định cử đi đào tạo 04 tiến sỹ, 30 thạc sỹ (02 nước ngoài); 03 bác sỹ chuyên khoa I, từng bước nâng cao trình độ, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, tỉnh đã chỉ đạo tổ chức triển khai xây dựng, thẩm định Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức tại các sở, ngành, địa phương.

d) Về xây dựng nông thôn mới: UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố phát huy kết quả đạt được trong những năm qua, nghiêm túc khắc phục các mặt còn hạn chế, tập trung, đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Năm 2014, tổng vốn được bố trí là 293,343 tỷ đồng, trong đó tập trung ưu tiên đầu tư cho 17 xã đạt trên 12 tiêu chí để phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2015; hoàn thành Quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới 158/164 xã; phê duyệt đề án xây dựng nông thôn mới 155/164 xã. Kết quả đến nay có 01 xã đạt 18 tiêu chí; 39 xã đạt 10-14 tiêu chí, tăng thêm 7 xã; 52 xã đạt 5-9 tiêu chí; 72 xã đạt 0-4 tiêu chí. Bình quân đạt 6,12 tiêu chí/xã, tăng 0,15 tiêu/xã so với cuối 2013.

UND tỉnh cũng đã ban hành Quyết định thành lập đoàn thẩm tra, đánh giá kết quả thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới ở các xã đạt từ 12 tiêu chí trở lên để đánh giá đúng thực trạng các tiêu chí nông thôn mới ở các xã đăng ký phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới vào năm 2015-2016, làm cơ sở xây dựng kế hoạch, tiến độ, biện pháp, nguồn lực thực hiện, đặc biệt là việc bố trí vốn năm 2015, 2016 để đạt tiêu chí xã nông thôn mới; đồng thời tỉnh cũng tổ chức sơ kết tình hình thực hiện, mời chuyên gia về trao đổi kinh nghiệm và hướng dẫn kỹ thuật, phương thức phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

đ) Phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu giảm nghèo nhanh và bền vững ở 6 huyện miền núi: Với sự tập trung chỉ đạo của UBND tỉnh và sự nỗ lực của UBND các huyện miền núi, trong năm 2014 đã tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án về đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu giảm nghèo nhanh và bền vững ở 06 huyện miền núi; thực hiện tốt các Chương trình, chính sách quan trọng như: Chương trình 30a, Chương 135, Chương trình Di dân định canh, định cư, Chương trình cấp đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt; các chính sách hỗ trợ dầu ăn, trợ giá, trợ cước ... các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với đồng bào dân tộc thiểu số được tuyên truyền, phổ biến kịp thời; đẩy mạnh đào tạo nghề và xuất khẩu lao động, góp phần từng bước giảm nghèo ở các huyện miền núi; bảo đảm các điều kiện cho bà con đồng bào dân tộc thiểu số đón Tết nguyên đán 2015 trong không khí ấm no, hạnh phúc.

6. Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), thu hút đầu tư

UBND tỉnh đã tổ chức tốt Hội nghị phân tích, đánh giá kết quả thực hiện chỉ số PCI năm 2013, giải pháp cải thiện năm 2014 và các năm tiếp theo; ban hành Kế hoạch hành động của tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 18/3/2014 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Quyết định quy định trách nhiệm người đứng đầu trong việc cải thiện và nâng cao các chỉ số thành phần PCI của tỉnh. hướng dẫn ân cần, chu đáo các nhà đầu tư đến khảo sát, tìm kiếm cơ hội đầu tư tại tỉnh. Theo dõi tình hình thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh để kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp.

Tuy nhiên, tình hình thu hút đầu tư trong năm 2014 có dấu hiệu chững lại, cả năm đã cấp giấy chứng nhận đầu tư cho 05 dự án đầu tư nước ngoài (FDI) với tổng vốn đăng ký 229,11 triệu USD, 20 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đăng ký 1.200 tỷ đồng. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư trong nước chậm, ước tổng vốn thực hiện năm 2014 khoảng 1.100 tỷ đồng.

7. Tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh

Để tháo gỡ khó khăn, tập trung đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, UBND tỉnh thường xuyên theo dõi, nắm tình hình hoạt động của hiệp hội doanh nghiệp, hội doanh nhân và các doanh nghiệp để kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; tổ chức Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp để hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận vốn và khơi thông nguồn vốn tín dụng; tổ chức hội nghị tôn vinh và khen thưởng các doanh nghiệp tiêu biểu nhân ngày Doanh nghiệp Việt Nam (13/10); tổ chức 6 lớp đào tạo doanh nghiệp và khởi sự doanh nghiệp với gần 300 học viên; 01 lớp đào tạo về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa cho cán bộ, công chức của tỉnh.

Trong 10 tháng năm 2014, có 336 doanh nghiệp thành lập mới, 65 doanh nghiệp kinh doanh lại; đồng thời cũng có 255 doanh nghiệp ngừng hoạt động, đóng mã số thuế, 13 doanh nghiệp tạm nghỉ chưa đóng mã số thuế. Lũy kế đến ngày 31/10/2014, trên địa bàn tỉnh có 4.506 doanh nghiệp (trong đó 256 chi nhánh, văn phòng đại diện);

8. Tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản được triển khai toàn diện

vừa có trọng tâm, trọng điểm đáp ứng cả yêu cầu trước mắt và lâu dài. Trong năm, UBND tỉnh đã hoàn thành phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu (2011-2015) cho 14/14 huyện thành phố và Khu kinh tế Dung Quất (10.300ha). Công tác cấp GCNQSD đất cho tổ chức, cá nhân được tập trung chỉ đạo; hoàn thành công tác thống kê đất đai hàng năm cả 3 cấp (tỉnh, huyện, xã); cấp, gia hạn giấy phép khai thác, phê duyệt trữ lượng cho 29 mỏ vật liệu xây dựng, đất đồi làm vật liệu san lấp.

Công tác kiểm tra, giám sát bảo vệ môi trường được tiếp tục tăng cường, đã phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường 27 dự án; hướng dẫn lập hồ sơ đăng ký chủ nguồn thải, chất thải nguy hại cho 29 cơ sở; phối hợp với Tổng cục Môi trường xây dựng hoàn thành dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Lý Sơn, đã góp phần giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường trên đảo; chú trọng công tác ứng phó với biến đổi khí hậu.

9. Đảm bảo an sinh xã hội, phúc lợi xã hội; chăm sóc sức khỏe, cải thiện đời sống nhân dân

Tăng cường tạo việc làm, bảo đảm thu nhập cho người lao động: UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành, các cấp thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Việc làm và Dạy nghề; đẩy mạnh dạy nghề, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động; tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các phiên giao dịch việc làm; chỉ đạo triển khai thực hiện công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho con liệt sĩ, con thương binh nặng, con bệnh binh nặng. Kết quả, năm 2014 đã tổ chức được 24 phiên giao dịch việc làm, giới thiệu việc làm cho 37.000 lượt người; tổ chức đưa 1.600 lao động đi làm việc ở nước ngoài, đạt 114,3% kế hoạch năm. Tuy nhiên, số lao động được giải quyết việc làm còn thấp so với nhu cầu, nhất là lao động ở khu vực nông thôn, thanh niên đến tuổi lao động và học sinh, sinh viên đang chờ việc làm có xu hướng ngày càng tăng.

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, các chính sách đối với đối tượng chính sách, hộ nghèo. Công tác giảm nghèo được triển khai đồng bộ và quyết liệt tại các địa phương, đã giảm 12.352 hộ nghèo, đạt 116% kế hoạch. Tỷ lệ hộ nghèo giảm 3,87% so với năm 2013; trong đó, miền núi giảm 7,72%.

Công tác phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân được thực hiện có hiệu quả. Tình hình dịch bệnh cơ bản được kiểm soát và có chuyển biến tốt hơn so với cùng kỳ năm trước. Một số trường hợp mắc phải Hội chứng viêm da dày sừng bàn tay, bàn chân sau một năm không có ca tái phát đã được ngành Y tế tích cực điều trị và triển khai các nhóm biện pháp can thiệp, giám sát tại cộng đồng.

Dù còn khó khăn, tỉnh đã ưu tiên huy động nguồn vốn ngân sách và vốn ODA để đầu tư cơ sở vật chất ngành y tế các cấp, trong năm đã đưa Bệnh viện Y học cổ truyền (giai đoạn 1) đi vào hoạt động, khởi công xây dựng Bệnh viện sản nhi, chuẩn bị đưa vào sử dụng Bệnh viện đa khoa Mộ Đức, Bệnh viện Đặng Thùy Trâm, Bệnh viên đa khoa Tây Trà, 04 trạm y tế xã (Nghĩa Sơn, Nghĩa Thọ, Phổ Thạnh và Chợ Chùa).

10. Tăng cường công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Kế hoạch thanh tra của các ngành, các cấp đã được phê duyệt kịp thời, cơ bản đảm bảo đúng định hướng của Thanh tra Chính phủ và chỉ đạo của UBND

tỉnh. Kết quả thanh tra đã góp phần ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm, phòng ngừa phát sinh khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Để thể chế các quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân và các nghị định hướng dẫn thi hành vào thực tiễn địa phương, UBND tỉnh đã ban hành Quy định về việc thụ lý và giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh và Quy định về tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh Quảng Ngãi, tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tranh chấp đất đai gửi đến lãnh đạo UBND tỉnh. Công tác phòng ngừa xảy ra khiếu nại, tố cáo được thực hiện đồng bộ trên các lĩnh vực, UBND tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo xử lý kịp thời các vụ khiếu nại phức tạp, đông người, vượt cấp, nhất là khiếu nại về bồi thường, GPMB các dự án quan trọng trên địa bàn tỉnh. Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo đạt 80,4% (374/465 vụ), đây là nỗ lực lớn của lãnh đạo UBND tỉnh và các cơ quan hành chính nhà nước.

Tuy nhiên tình trạng chậm trễ trong giải quyết khiếu nại, tố cáo còn xảy ra ở tất cả các cấp; việc chỉ đạo giải quyết những vấn đề bức xúc của nhân dân chưa kịp thời, chưa hiệu quả, vấn đề tranh chấp đất lâm nghiệp trên một số địa bàn thuộc các huyện miền núi vẫn còn tiềm ẩn phát sinh nhiều diễn biến phức tạp. Việc củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy của Phòng Tiếp công dân của tỉnh chưa được thực hiện, đội ngũ công chức làm công tác tiếp dân vẫn chưa đảm bảo về số lượng và chất lượng; lãnh đạo UBND tỉnh tỉnh vẫn còn ủy quyền cho Chánh Thanh tra tỉnh tiếp công dân vào các ngày tiếp công dân định kỳ.

11. Đảm bảo an ninh, quốc phòng và ổn định chính trị xã hội

Quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh được giữ vững, ổn định. UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo giải quyết tốt các vấn đề liên quan đến việc Trung Quốc hạ đặt trái phép dàn khoan HD981 sâu trong thềm lục địa và vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam. Công tác tuyển quân năm 2014 diễn ra an toàn, đạt 100% kế hoạch đề ra; động viên quân dự bị đạt 96,78% kế hoạch; hoàn thành chỉ tiêu giáo dục quốc phòng - an ninh cho các đối tượng.

Tai nạn giao thông đường bộ được kiềm chế, xảy ra 118 vụ (giảm 01 vụ), chết 116 người (tăng 01 người), bị thương 56 người (giảm 07 người). Công tác phòng cháy, chữa cháy được chú trọng; đã tổ chức Đoàn công tác liên ngành kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở trọng điểm trên địa bàn tỉnh.

III. MỘT SỐ NỘI DUNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH

Tập thể UBND tỉnh đã tập trung, nghiêm túc trong công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, tuy nhiên vẫn còn mốt số mặt còn chưa có chuyển biến mạnh, cần rút kinh nghiệm để nâng cao hơn nữa hiệu quả chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, cụ thể:

- Việc chấp hành quy chế làm việc; xây dựng và thực hiện chương trình công tác của UBND tỉnh tuy đã cải thiện, đổi mới nhưng còn có nơi, có lúc còn thiếu chặt chẽ, khoa học.

- Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc và áp dụng chế tài xử lý đối với các trường hợp không thực hiện, thực hiện không đúng, thực hiện chậm tiến độ các nội

dung chỉ đạo của UBND tỉnh chưa được thực hiện tốt. Do vậy, còn tồn tại việc một số sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố chấp hành không nghiêm túc chỉ đạo của UBND tỉnh; chế độ thông tin, báo cáo chưa kịp thời, có nội dung không thực hiện theo yêu cầu, chất lượng thấp; UBND tỉnh phải chỉ đạo, nhắc nhở nhiều lần; làm giảm đến hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước.

- Sự chỉ đạo, điều hành trên một số lĩnh vực chưa tạo được sự chuyển biến cơ bản, đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế và đời sống xã hội như: công tác đầu tư xây dựng vẫn còn nhiều vướng mắc, công tác quy hoạch vẫn còn nhiều bất cập, du lịch vẫn chưa có sự phát triển rõ nét, đô thị chậm phát triển, Chương trình nông thôn mới đến nay tiến độ vẫn còn chậm, việc thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp chưa có sự chuyển dịch, giải quyết việc làm chưa bền vững,...

- Công tác hỗ trợ doanh nghiệp chưa thật sự hiệu quả, kịp thời, chưa có giải pháp, nhiệm vụ cụ thể để tạo sự chuyển biến trong việc giải quyết khó khăn, tạo đà phát triển cho doanh nghiệp. Do vậy, hoạt động của các doanh nghiệp nhất là lĩnh vực chế biến gỗ, dăm và bất động sản còn khó khăn, nhiều doanh nghiệp xây dựng, tư vấn còn trông chờ vào nhà nước; việc tiếp cận các nguồn vốn tín dụng còn hạn chế. Một số dự án có vốn đăng ký đầu tư lớn nhưng chậm triển khai thực hiện hoặc tạm dừng.

- Nguồn lực bố trí cho lĩnh vực giáo dục còn thấp, hiệu quả sử dụng chưa cao; cơ sở vật chất trường học nhiều nơi chưa được nâng cấp; còn tình trạng vừa thừa, vừa thiếu giáo viên do chưa được sắp xếp và bố trí hợp lý; sử dụng lãng phí trang thiết bị và cơ sở giáo dục còn xảy ra ở nhiều nơi. Tình trạng dạy thêm, học thêm trái quy định tuy có khắc phục nhưng chưa triệt để, học sinh bỏ học ở các cấp vẫn còn.

- Số lượng và chất lượng dịch vụ kỹ thuật khám, chữa bệnh tuy có cải thiện nhưng vẫn chưa đáp ứng so với nhu cầu của nhân dân, nhất là cơ sở y tế tuyến huyện, vùng sâu, vùng xa. Vẫn còn tình trạng bác sĩ trong tỉnh bỏ việc.

- Việc xây dựng nhà ở cho người nghèo còn một số vướng mắc, bất cập chưa được xử lý dứt điểm.

- Nguồn lực đầu tư cho khoa học công nghệ chủ yếu dựa vào ngân sách. Việc phát huy các kết quả nghiên cứu đưa vào ứng dụng hoặc thương mại còn rất thấp.

- Chất lượng các cuộc thanh tra không đồng đều, một số cuộc thanh tra có của một số cơ sở, nhất là cấp huyện chất lượng thấp, việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu chỉ dừng ở mức kiểm điểm rút kinh nghiệm; một số kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra chưa thực hiện dứt điểm; việc đôn đốc, xử lý sau thanh tra tuy đã được tích cực thực hiện nhưng còn chậm chuyển biến và còn tồn đọng.

- Cải cách hành chính còn chậm, hiệu quả chưa cao; việc thực hiện Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính có phần lơ là so với trước; đã tạo được chuyển biến tích cực về giờ giấc hành chính, nhưng ý thức đạo đức công vụ và chất lượng giải quyết công việc còn chưa cao.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tuy đã được triển khai nhưng hiệu quả chưa cao.

Tóm lại, tập thể lãnh đạo UBND tỉnh tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, đồng thời nhận thức sâu sắc các mặt tồn tại và yếu kém chủ yếu nêu trên, đặc biệt là những tồn tại, khuyết điểm do nguyên nhân chủ quan, UBND tỉnh sẽ

tiếp tục nghiên cứu có biện pháp khắc phục thực hiện và đổi mới hoạt động nhằm tăng cường hiệu lực quản lý, điều hành của bộ máy nhà nước, phấn đấu thực hiện đạt và vượt mục tiêu, nhiệm vụ của tỉnh trong năm 2015 và những năm tiếp theo.

Phần thứ hai
ĐỊNH HƯỚNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TRONG CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH NĂM 2015

Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu để thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 đã được UBND tỉnh xác định cụ thể tại Báo cáo số 272/BC-UBND ngày 20/11/2014 của UBND tỉnh. Tại Báo cáo này, UBND tỉnh định hướng những nhiệm vụ trọng tâm, chủ yếu trong công tác chỉ đạo, điều hành năm 2015 như sau:

1. Chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ, của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh; tranh thủ sự ủng hộ của các Bộ, ngành Trung ương; tăng cường sự phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh, Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; chuẩn bị tốt các nội dung phục vụ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX.

2. Phát huy những kết quả đạt được, kịp thời khắc phục những hạn chế, tồn tại để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; tiếp tục giữ vững sự thống nhất cao trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, phát huy sức mạnh tập thể, nâng cao vai trò trách nhiệm của từng thành viên UBND tỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của UBND tỉnh.

3. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh uỷ, của HĐND tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, mục tiêu theo Kế hoạch đề ra. Kịp thời thể chế hoá, cụ thể hoá các nghị quyết của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh bằng các chương trình, đề án, quy hoạch, kế hoạch, cơ chế chính sách có chất lượng và đảm bảo tiến độ; bám sát chương trình làm việc của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, tập trung bàn và giải quyết những vấn đề mấu chốt có tính chiến lược cho sự phát triển kinh tế xã hội, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

4. Tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm túc Quyết định 20/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh về chấn chỉnh, kỷ luật kỷ cương hành chính. Tăng cường kiểm tra, giám sát các sở, ban ngành, địa phương trong việc thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh; thực hiện nghiêm chế tài đối với các trường hợp vi phạm theo Quyết định 20/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh nhằm nâng cao chất lượng tham mưu và đảm bảo tiến độ thời gian theo quy định.

5. Đẩy mạnh việc thực hiện 3 nhiệm vụ đột phá, 2 nhiệm vụ trọng tâm; trong đó tập trung chỉ đạo thực hiện một số nội dung:

- Phối hợp với VSIP để xúc tiến, kêu gọi các nhà đầu tư có tiềm năng đầu tư vào Khu VSIP và Khu Kinh tế Dung Quất, nhất là các dự án có khả năng giải quyết việc làm cho lao động tại địa phương, đặc biệt là lao động trong vùng bị di dời, giải tỏa, nhường đất để thực hiện dự án.

- Tiếp tục huy động các nguồn vốn và đẩy nhanh tiến độ đầu tư để từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng Khu kinh tế Dung Quất; các khu công nghiệp tỉnh; các cụm công nghiệp.

- Huy động, lồng ghép các nguồn vốn để đầu tư hạ tầng đô thị, tập trung tháo gỡ khó khăn cho các dự án bất động sản, các dự án khai thác quỹ đất để phát triển hạ tầng và bổ sung nguồn lực để phát triển đô thị, nhất là đô thị thành phố Quảng Ngãi.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Đề án *"Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững"*, chú trọng phát triển nông nghiệp làm tiền đề xây dựng nông thôn, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nội bộ ngành nông nghiệp, đặt trọng tâm vào mục tiêu nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả nhằm nâng cao thu nhập và đời sống cho nông dân.

- Huy động các nguồn lực cùng với vốn Nhà nước thực hiện hiệu quả Chương trình nông thôn mới, đặc biệt là 17 xã đạt trên 12 tiêu chí để phấn đấu đạt xã nông thôn mới vào năm 2015.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phải xây dựng Đề án vị trí việc làm, làm cơ sở để sắp xếp, tổ chức lại bộ máy và bố trí, sử dụng cán bộ bảo đảm hiệu quả.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách đầu tư phát triển kinh tế - xã hội ở 06 huyện miền núi, đặc biệt chú trọng thực hiện các chính sách hỗ trợ sản xuất, đào tạo nghề và xuất khẩu lao động,... từng bước giảm nghèo, giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống cho bà con đồng bào dân tộc thiểu số.

6. Tăng cường quản lý đầu tư, xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản

Triển khai thực hiện Luật Quản lý đầu tư công và xây dựng kế hoạch đầu tư công trụng hạn. Chỉ đạo quyết liệt trong việc rà soát thống kê và xử lý nợ đọng; chỉ khởi công mới công trình khi đã bố trí trả nợ, chuyển tiếp và có nguồn vốn khả thi để hoàn thiện công trình. Đến năm 2015 không còn phát sinh nợ đọng XDCB. Các địa phương, các chủ đầu tư phải xây dựng lộ trình trả nợ hàng năm, ưu tiên bố trí vốn thực hiện lộ trình xử lý nợ đọng XDCB.

7. Đầu tư phát triển du lịch có trọng tâm, trọng điểm, tránh đầu tư dàn trải; cần nghiên cứu, rà soát, chọn và đầu tư Khu du lịch theo Quy hoạch đã được duyệt, đảm bảo xứng tầm và tạo sự phát triển đột phá nhằm đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí cho nhân dân trong tỉnh, đồng thời thu hút khách du lịch trong và ngoài nước.

8. Tăng cường hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tại địa phương; yêu cầu các ngành, các cấp nâng cao nhận thức đồng thời có hành động thiết thực, tích cực hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi trong việc giải quyết các thủ tục, cơ chế, chính sách cho doanh nghiệp tại địa phương theo quy định nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao nguồn thu ngân sách địa phương, hạn chế việc phụ thuốc quá nhiều vào doanh nghiệp Trung ương.

9. Nâng cao chất lượng cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại ở các ngành, địa phương. Tập trung rà soát những vướng mắc trong thủ tục hành chính gắn với phòng chống tiêu cực tham nhũng, lãng phí. Trọng tâm là giải quyết nhanh chóng thủ tục hành chính, kiểm soát chặt chẽ những thủ tục mới phát sinh, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho công dân và các tổ chức, doanh nghiệp, nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước. Xử lý nghiêm tình trạng những nhiễu tiêu cực của một bộ phận cán bộ trực tiếp giải quyết công việc có liên quan đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh, gây bức xúc trong cán bộ, nhân dân.

10. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn nhân lực cho các tuyến y tế nhằm nâng cao năng lực hoạt động, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các bệnh viện trong tỉnh, ưu tiên cho y tế cơ sở miền núi, hải đảo. Phát triển dịch vụ kỹ thuật cao tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh và một số bệnh viện tuyến huyện như: Sơn Tịnh, Mộ Đức, Đặng Thùy Trâm. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Bệnh viện Sản Nhi... Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện qui chế chuyên môn, tinh thần, thái độ phục vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ sở khám, chữa bệnh; đồng thời động viên tinh thần, tạo môi trường làm việc, cơ hội thăng tiến bình đẳng để giữ chân người tài và thu hút đội ngũ y, bác sĩ đến làm việc tại tỉnh.

11. Chỉ đạo tăng cường các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm; nâng cao chất lượng dự báo và thông tin thị trường lao động, thực hiện có hiệu quả việc kết nối cung - cầu trên thị trường lao động; chú trọng việc định hướng, phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS, THPT học nghề, hạn chế tình trạng "thừa thầy, thiếu thợ"; nâng cao chất lượng dạy nghề, gắn đào tạo với giải quyết việc làm và nhu cầu của doanh nghiệp, khuyến khích việc tự tạo việc làm nhất là khu vực nông thôn, miền núi.

12. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, chế độ ưu đãi cho người có công và các chính sách an sinh xã hội; thực hiện tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công; công tác "đền ơn đáp nghĩa"; đầu tư nâng cấp, sửa chữa các công trình nghĩa trang liệt sỹ.

13. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra của nhà nước; chủ động phòng ngừa; đồng thời kiên quyết giải quyết dứt điểm những vụ việc sau thanh tra, không để tồn đọng kéo dài. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự của bộ phận Tiếp công dân tỉnh.

14. Định hướng công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, không để xảy ra dự luận xã hội ảnh hưởng không tốt đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

15. Chủ động nắm chắc tình hình liên quan đến quốc phòng, ANTT, nhất là âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch và các loại tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia nhằm giữ vững quốc phòng, an ninh, ổn định trật tự và an toàn xã hội;

Trên đây là báo cáo của UBND tỉnh về kiểm điểm sự chỉ đạo, điều hành trong năm 2014 và định hướng nhiệm vụ chủ yếu trong năm 2015, UBND tỉnh kính báo cáo./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Viết Chữ

Nơi nhận:
- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Quảng Ngãi , Đài PT-TH tỉnh;
- VPUB: C,PCVP, các phòng N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, P.KTTHhtlvan242.